TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST
Ngày 20-4-2021
"Về tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hà

Bà Lê Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/HNGĐ-ST, ngày 03 tháng 03 năm 2021 về việc:*"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:01/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Le Nam V; địa chỉ: 2135A T Road # 131 S. Ca 95122.USA – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ tống đạt: Ông Nguyễn Tư T, số 10A Nguyễn Thị Minh K, phường Đ, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Lệ G; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/01/2021 và bản tự khai của ông Le Nam V thể hiện: Ông Le Nam V kết hôn với bà Nguyễn Lệ G vào ngày 14-3-2014 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông. Vào sổ đăng ký kết số 07, quyển số: 02/2012 ngày 18-3-2014.

Sau khi kết hôn, ông Le Nam V trở về Hoa Kỳ làm thủ tục bảo lãnh cho bà G. Đến tháng 9/2015, bà G được xuất cảnh vợ chồng chung sống với nhau tại Hoa Kỳ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn,

nguyên nhân do tính tình hai bên không hợp, quá khác biệt nhau về suy nghĩ, lối sống, văn hóa, độ tuổi… Do đó, đến tháng 8/2017 bà G trở về Việt Nam sinh sống từ đó đến nay, không ai có trách nhiệm với nhau. Nay ông Le Nam V xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Lệ G.

Về con chung: Ông Le Nam V và bà Nguyễn Lệ G không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Lệ G trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như lời trình bày của ông Le Nam V nêu trên là đúng bà không bổ sung gì thêm. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xuyên cải vã lẫn nhau, bất đồng về quan điểm sống. Do đó, đến cuối năm 2017 bà G trở về Việt Nam sinh sống và sống ly thân từ đó đến nay, không ai có trách nhiệm gì với nhau nữa. Nay ông Le Nam V khởi kiện yêu cầu được ly hôn thì bà G đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được ly hôn để giải phóng cuộc sống cho nhau.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm và tại phiên toà sơ thẩm: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Le Nam V đối với bà Nguyễn Lệ G; buộc nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

[1]. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Le Nam V và bị đơn bà Nguyễn Lệ G đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Le Nam V và bà Nguyễn Lệ G.

[2]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn ông Le Nam V khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Lệ G nên quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông Le Nam V hiện sinh sống và có quốc tịch Hoa Kỳ; bị đơn chị Nguyễn Lệ G cư trú tại phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông có thẩm quyền giải quyết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Le Nam Van kết hôn với bà Nguyễn Lệ G vào ngày 14/3/2014, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông. Vào sổ đăng ký kết số 07, quyển số: 02/2012 ngày 18-3-2014 là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẩn, nguyên nhân do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xuyên cải vã lẫn nhau, bất đồng về quan điểm sống, khác biệt nhau về suy nghĩ, lối sống, văn hóa. Do đó, đến cuối năm 2017 bà G trở về Việt Nam sinh sống từ đó đến nay, không ai có trách nhiệm với nhau. Xét thấy, mâu thuẩn vợ chồng xảy ra đã lâu, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Le Nam V đối với bà Nguyễn Lệ G cho ông Le Nam V được ly hôn với bà Nguyễn Lệ G.

[5]. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Le Nam V và bà Nguyễn Lệ G xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Ông Le Nam V phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự ; Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Le Nam V đối với bà Nguyễn Lệ G. Ông Le Nam V được ly hôn với bà Nguyễn Lệ G.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Le Nam V phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0006015 ngày 03-3-2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Le Nam V và bà Nguyễn Lệ G không có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;*
- *VKSND tỉnh Đăk Nông;*
- *Cục THADS tỉnh Đắk Nông;*
- *UBND phường N;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Thị Thông